

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 13-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

Ông Trịnh Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39B/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Sà L, sinh năm 1995 tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm VT, Phường X, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; Dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Sà R (s) và bà Lâm Thị S (s); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06 tháng 6 năm 2019; (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Võ Bá Đ1** là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Người bị hại:

1. Ông **Trần Chí Đ** (chết)

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Đ: Bà **Lý Kiều O**, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: ấp GL, xã HD, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

2. Ông **Huỳnh S1**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: khóm VT, Phường X, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

3. Ông **Lai Khánh D**, sinh năm 2003; (vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại D:* Bà **Lâm Thị Mỹ T**, sinh năm 1978; Cùng nơi cư trú: ấp NU, xã HD, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông **Sơn Huỳnh Th**, Cán bộ Phòng dân tộc thị xã V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2019, Huỳnh Sà L không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 65D1-012.82 chở Huỳnh S1 đi từ khóm VT, Phường X, thị xã V đến xã PM, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng để làm thuê, lưu thông trên tuyến đường tỉnh lộ 935 theo hướng Nam – Bắc. Khi đến địa phận khóm TN, phường KH thì phát hiện phía trước cùng chiều có một xe ô tô tải (không rõ biển số), do vội đến chỗ làm nên Sà L quyết định điều khiển xe tăng tốc để vượt lên chiếc xe tải và chuyển hướng từ phần đường bên Phải sang phần đường bên trái theo hướng xe của Sà L điều khiển, cùng lúc này hướng ngược chiều có Trần Chí Đ điều khiển xe mô tô biển số 83S1-5039 chở phía sau là Lai Khánh D lưu thông đến dẫn đến gây tai nạn giao thông. Kết quả làm cho Trần Chí Đ tử vong tại chỗ, còn Huỳnh Sà L, Huỳnh S1 và Lai Khánh D đều bị thương phải nằm viện cấp cứu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V trưng cầu giám định tử thi Trần Chí Đ.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 89/TT ngày 18-4-2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Trần Chí Đ tử vong do bị gãy đốt sống cổ 4 (C4) và bị gãy kín 1/3 xương đùi phải và gãy kín đầu gối trên xương mác cẳng chân phải dẫn đến tử vong.

Đối với Lai Khánh D là người ngồi sau xe của Đ bị thương gãy chân phải, nhưng trong quá trình điều trị thương tích bị hại D sử dụng thẻ bảo hiểm y tế của Lai Minh Ch, do đó không có giấy chứng nhận thương tích nên không có căn cứ để giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe. Mặt khác, giữa D và Sà L đã tự thỏa thuận xong phần dân sự và D cũng có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho Sà L. Đối với Huỳnh S1 là người ngồi phía sau xe Sà L cũng bị thương tích nhẹ cũng không nằm viện điều trị, cũng có đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự, cũng như trách nhiệm dân sự đối với Sà L.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-VC ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố Huỳnh Sà L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại Trần Chí Đ là bà Lý Kiều O yêu cầu bồi thường tiền hòm; tiền công, vật tư xây mộ mã với tổng số tiền 52.000.000 đồng. Đã nhận bồi thường được số tiền 25.000.000 đồng. Nay yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 27.000.000 đồng và 60.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là 87.000.000 đồng. Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với xe mô tô biển số 83S1-5039 bà không nhận lại, mà yêu cầu sung quỹ nhà nước.

Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị hại Lai Khánh D và người đại diện là bà Lâm Thị Mỹ T thừa nhận đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại được 5.000.000 đồng và đã tự thỏa thuận xong với bị cáo về trách nhiệm dân sự, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nay xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Sà L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện là bà Lý Kiều O, bị cáo đồng ý bồi thường thêm tổng số tiền 87.000.000 đồng theo

yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại Đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 65D1-012.82 nhãn hiệu CITI@, số máy 2FMH00010989, số khung H2PKAH000989 và 01 (một) xe mô tô biển số 83S1-5039 nhãn hiệu AVARICE, số máy 52FMH7014405, số khung RH8A014405.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, thống nhất về các tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đề nghị. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với người đại diện là bà Lý Kiều O tại phiên tòa. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo đồng ý bồi thường 87.000.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện là bà Oanh. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với xe mô tô biển số 65D1-012.82 bị cáo không nhận lại, yêu cầu sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Sà L đã điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm³ lưu thông trên đường tỉnh lộ 935 từ Phường X, thị xã V đến khóm TN, phường KH nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển xe tham gia giao thông không đúng làn đường, phần đường quy định; xe của bị cáo đã va chạm vào xe mô tô 83S1-5039 đang lưu thông đúng làn đường bên trái theo hướng xe bị cáo, dẫn đến ông Trần Chí Đ ngã xuống đường gây đa chấn thương dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 9, Khoản 23 Điều 8; Khoản 1 Điều 9 của

Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Huỳnh Sà Là phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế; Bị cáo đã bồi thường được số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại Đ và bị hại D. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Do bị cáo đã bồi thường được một phần nghĩa vụ dân sự và có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Sà Là và người đại diện là bà Lý Kiều O thống nhất với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Xét sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là xe mô tô biển số 83S1-5039 người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Chí Đ không đồng ý nhận, mà yêu cầu sung quỹ nhà nước. Nên cần ghi nhận ý kiến của người đại diện của bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên, của người bào chữa về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Về hình phạt, cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 54; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 194; Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh Sà L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Sà L 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Huỳnh Sà L đồng ý bồi thường cho người đại diện của người bị hại Trần Chí Đ là bà Lý Kiều O số tiền là: 87.000.000 đồng (*Tám mươi bảy triệu đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Chí Đ là bà Lý Kiều O có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Huỳnh Sà L còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Theo phiếu nhập kho số NK11 ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 65D1-012.82 nhãn hiệu CITI@, số máy 2FMH00010989, số khung H2PKAH000989 và 01 (một) xe mô tô biển số 83S1-5039 nhãn hiệu AVARICE, số máy 52FMH7014405, số khung RH8A014405.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người đại diện được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người đại diện vắng mặt được kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. Vĩnh Châu;
- Công an TX. Vĩnh Châu;
- CQTHAHS – Công an TX. Vĩnh Châu;
- Chi cục THA Dân sự TX. Vĩnh Châu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Lê Vũ Huy Hoàng